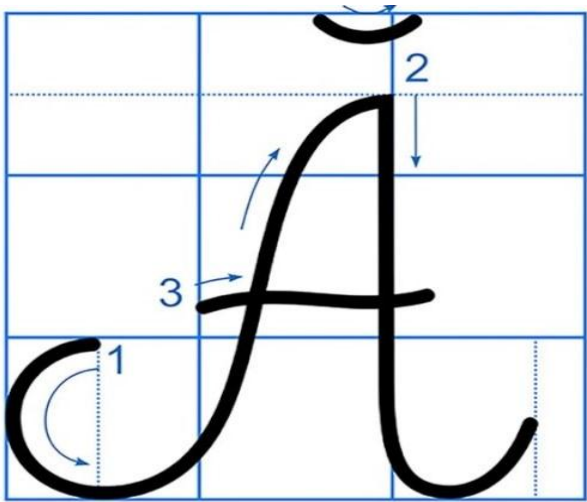




TẬP VIẾT

Bài 2: CHỮ HOA *Ă*, *Â*

* Chữ hoa *Ă* cỡ nhỏ:



Đặc điểm: cao 2.5 ô li

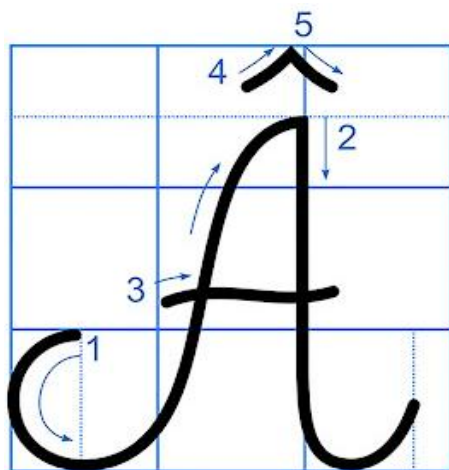
Cấu tạo: gồm 4 nét

- Nét 1 gần giống nét móc ngược trái nhưng hơi lượn sang phải ở trên.
- Nét 2 là nét móc ngược phải.
- Nét 3 là nét lượn ngang.
- Nét 4 là nét cong dưới nhỏ.

Cách viết:

- Nét 1: Đặt bút ở đường kẻ 2. Viết nét giống nét cong trái từ dưới lên lượn sang bên phải lên cao đến giữa đường kẻ 3 và 4 thì dừng lại.
- Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1 chuyển hướng viết tiếp nét móc ngược phải, đến giữa đường kẻ 1 và 2 thì dừng lại.
- Nét 3: Từ điểm dừng bút ở nét 2 lia bút lên khoảng giữa thân chữ, phía bên trái nét 1 viết nét lượn ngang từ trái qua phải, dừng bút cách bên phải nét 2 một đoạn ngắn.
- Nét 4: Viết nét cong dưới nhỏ trên đỉnh đầu chữ *Ă*.

*** Chữ hoa *Â* cỡ nhỏ:**



Đặc điểm: cao 2.5 ô li

Cấu tạo: gồm 5 nét

- Nét 1 gần giống nét móc ngược trái nhưng hơi lượn sang phải ở trên.
- Nét 2 là nét móc ngược phải.
- Nét 3 là nét lượn ngang.
- Nét 4 là nét thẳng xiên ngắn trái.
- Nét 5 là nét thẳng xiên ngắn phải.

Cách viết:

- Nét 1: Đặt bút ở đường kẻ 2. Viết nét giống nét cong trái từ dưới lên lượn sang bên phải lên cao đến giữa đường kẻ 3 và 4 thì dừng lại.
- Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1 chuyển hướng viết tiếp nét móc ngược phải, đến giữa đường kẻ 1 và 2 thì dừng lại.
- Nét 3: Từ điểm dừng bút ở nét 2 lia bút lên khoảng giữa thân chữ, phía bên trái nét 1 viết nét lượn ngang từ trái qua phải, dừng bút cách bên phải nét 2 một đoạn ngắn.
- Nét 4: Từ điểm dừng bút của nét 3, lia bút viết nét thẳng xiên trái ngắn đến giữa đỉnh chữ A và đường kẻ 4 thì dừng lại.
- Nét 5: Từ điểm dừng bút của nét 4, viết nét thẳng xiên ngắn phải để tạo dấu mũ trên đầu chữ A.

*** Từ ứng dụng *An* cỡ nhỏ:**



- Tiếng *An* cỡ chữ nhỏ gồm: con chữ *Â* cao 2,5 ô li; con chữ *n* cao 1 ô li

* Câu ứng dụng:

Ăn chậm nhai kĩ

Ăn chậm nhai kĩ nghĩa là ăn chậm từ từ, nhai thật kỹ để thức ăn được nghiền nhỏ, được tiêu hoá tốt nhất và ít ảnh hưởng tới các cơ quan tiêu hoá đặc biệt là dạ dày và còn giúp no lâu hơn.

Ăn chậm nhai kĩ gồm 4 tiếng: Ăn, chậm, nhai, kĩ.

- Chữ *Ă*, *h*, *k* cao 2,5 ô li; các chữ còn lại cao 1 ô li.
- Dấu ngã đặt trên chữ *i*.
- Khi viết các em lưu ý viết liền mạch các con chữ trong tiếng, chú ý khoảng cách giữa các tiếng trong câu.

➤ Các em hoàn thành bài viết dưới đây. Khi viết các em chú ý ngồi đúng tư thế:

- Lưng thẳng không tỳ ngực vào bàn.
- Đầu hơi cúi.
- Tay phải cầm bút.
- Mắt cách vở khoảng cách 25- 30 cm.
- Tay trái tỳ nhẹ mép vở để giữ vở.
- Hai chân để song song thoải mái.



Bây giờ, các em hoàn thành bài viết nhé!

